

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Ph**

Bản án số: 30/2021/HS-ST

Ngày 13 – 7 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng

Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Nhung

Bà Lê Thị Trinh

-Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Huy – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 09 tháng 7 năm 2021 và 13 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20 /2021/TLST-HS ngày 12/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 04/6/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Họ và tên: **Bùi Văn V**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 06 tháng 10 năm 1984, tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Bố: Bùi Văn N; Sinh năm: 1956; Mẹ: Lê Thị V1; Sinh năm: 1958; Hiện cả bố và mẹ đều trú tại thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị can là con thứ bốn trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị Y; Sinh năm: 1985; Con: có 02 đứa, đứa lớn tuổi sinh năm 2007, đứa nhỏ tuổi sinh năm 2015; Hiện cả vợ và con đều sinh sống và trú tại thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị can Bùi Văn V bị cơ quan CSĐT Công an huyện K áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. (Có mặt)

2. Những người tham gia tố tụng:

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Bùi Văn Ph; sinh ngày 18 tháng 02 năm 1996; địa chỉ: Thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

- Anh Cao Quang H; sinh ngày 22 – 5 - 2003; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)
- Anh Trần Hữu Ph; sinh ngày 12 – 03 – 2003; địa chỉ: Thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. (vắng mặt)

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị Y; sinh ngày 01 – 9 - 1985; địa chỉ: Thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 05/02/2021, tại đường liên thôn thuộc thôn Tân Thành, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra công tác công an xã G phát hiện trong cốp đựng đồ của xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 38K1-***.07 do Cao Quang H (sinh năm 2003, trú tại Thôn S, xã T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) điều khiển có chứa 01 hộp pháo, nên đã tiến hành lập biên bản sự việc. Quá trình làm việc H khai nhận đã đặt mua hộp pháo trên từ Trần Hữu Ph (sinh năm 2003, trú tại thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh). Trưa ngày 05/02/2021, H đến nhà Ph để lấy pháo như đã hẹn, tại đây H gặp và trực tiếp trao đổi mua bán 01 hộp pháo trên với Bùi Văn Ph (sinh năm 1996, trú tại thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) với giá 1.200.000 đồng về để sử dụng. Công an xã G đã triệu tập Bùi Văn Ph và Trần Hữu Ph đến làm việc, quá trình làm việc Ph đã tự nguyện giao nộp 01 hộp pháo và khai nhận đã mua của Ph với giá 1.000.000 đồng về cất giấu trong nhà để sử dụng; còn Bùi Văn Ph tự nguyện giao nộp 01 khối pháo đã bị bóc dỡ, đồng thời khai nhận trưa ngày 05/02/2021, Ph mua của Bùi Văn V (sinh năm 1984, trú tại thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) 01 hộp pháo về bán lại cho Cao Quang H với giá 1.200.000 đồng, ngoài ra trước đó Ph còn mua của V 02 hộp pháo về bán lại cho Trần Hữu Ph 01 hộp, còn 01 hộp Ph cất giấu trong nhà và đã bóc ra sử dụng một ít nay mang đến giao nộp cho Công an xã G. Khi biết tin Bùi Văn Ph đang bị Công an xã G triệu tập làm việc liên quan đến hành vi tàng trữ pháo, Bùi Văn V đã đến Công an xã G đầu thú và tự nguyện giao nộp 05 hộp pháo mà V đã tàng trữ trong nhà để sử dụng.

Quá trình điều tra, Bùi Văn V khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp Tết Nguyên đán năm 2021 và cho một số người thân trong gia đình, nên vào khoảng cuối tháng 01/2021, V sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màu vàng của mình truy cập vào mạng xã hội Facebook và tìm kiếm bằng từ khóa “Pháo lậu” thì xuất hiện một tài khoản facebook có tên “Pháo lậu”. Lúc này, V sử dụng tài khoản facebook nhắn tin qua tài khoản facebook “Pháo lậu” đặt vấn đề mua 06 hộp pháo, thì được người sử dụng tài khoản facebook “Pháo lậu” đồng ý và thống nhất thỏa thuận giá mỗi hộp pháo là 650.000 đồng, tổng 06 hộp pháo V đặt mua có giá 3.900.000 đồng. Sau đó V gửi địa chỉ nhận pháo ở thôn Th, xã G, huyện K và để lại số điện thoại 0967***074 của mình cho người này để liên lạc mua bán pháo. Khoảng 05 ngày sau, có một số điện thoại lạ (V không nhớ số điện

thoại cụ thể) gọi vào số máy của V để xác nhận thông tin, số lượng và địa điểm nhận pháo. Đến khoảng 23 giờ ngày 04/02/2021, có số điện thoại lạ nói giọng nam giới (không nhớ rõ số) gọi vào số máy của V và hẹn V đến tại cây xăng xã G để nhận pháo. Lúc này V một mình đi bộ đến cây xăng xã G, thuộc thôn Th, xã G, huyện K, khi đến nơi V gọi lại số điện thoại lúc này thì được người này chỉ địa điểm pháo đang để ở cổng gần cây xăng. Bùi Văn V đi lại khu vực cổng phía bên trái của cây xăng, thì thấy có 01 thùng cattong dán kín băng dính, biết rõ bên trong có chứa pháo nên V để lại số tiền 3.900.000 đồng tại đây và bê thùng cattong bên trong có chứa 06 hộp pháo về cất giấu tại khu vực bếp của nhà mình. Do biết Bùi Văn Ph có nhu cầu sử dụng pháo nên trưa ngày 05/02/2021, V gọi điện cho Ph bảo lên nhà V để lấy pháo. Tại đây, V đưa cho Ph 01 hộp pháo và nói “*em cứ cầm về mà dùng ỉ*”, nên Ph cầm pháo rồi ra về. Đến 18 giờ 40 phút ngày 05/02/2021, khi nghe tin Ph bị Công an xã G triệu tập lên làm việc về hành vi tàng trữ pháo, do lo sợ và nhận thức được hành vi vi phạm của mình nên Bùi Văn V đã mang 05 hộp pháo còn lại đến Công an xã G đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận giám định số 116/GĐP-PC09 ngày 08/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 05 khối hình hộp (trong đó có 04 khối có kích thước mỗi khối 14,5cm x 14,5cm x 12,5cm và 01 khối có kích thước 14,5cm x 14,5cm x 12,3cm), bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài thu giữ của Bùi Văn V là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), với tổng khối lượng là 6,5 Kilogam; 01 khối hình hộp, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài thu giữ của Cao Quang H là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 1,32 Kilogam; 01 khối hình hộp, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, bên trong gồm các khối hình trụ tròn được liên kết với nhau đã bị bóc dỡ một số khối hình trụ, thu giữ của Bùi Văn Ph là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 1,16 Kilogam; 01 khối hình hộp, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài thu giữ của Trần Hữu Ph là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 1,36 Kilogam.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

04 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước mỗi khối (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Bùi Văn V có tổng khối lượng 5,14 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 5,06 Kg);

01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,3)cm, thu giữ của Bùi Văn V có khối lượng 1,36 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,28 Kg);

01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Cao Quang H có khối lượng 1,32 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,24 Kg);

01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, bên trong gồm các khối hình trụ tròn được liên kết với nhau đã bị bóc dỡ một số khối hình trụ, thu giữ của Bùi Văn Ph có khối lượng 1,16 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,08 Kg);

01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12)cm, thu giữ của Trần Hữu Ph có khối lượng 1,36 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,28 Kg);

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màn hình cảm ứng màu vàng, Imei1: 359498095320613/01; Imei2: 359498095320611/01, nửa dưới màn hình có nhiều vết rạn nứt, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn V;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note5, hàng Redmi màu đen, màn hình cảm ứng, Imei: 867255031374376, thu giữ của Trần Hữu Ph;

01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, màu trắng, màn hình cảm ứng, số Imei: 866978038818415, thu giữ của Bùi Văn Ph;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu đen, Imei: 357966102097046, thu giữ của Cao Quang H;

01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 38K1-***.07, thu giữ của Cao Quang H.

Xe mô tô, 03 điện thoại di động thu giữ của Cao Quang H, Bùi Văn Ph, Trần Hữu Ph đã trả lại cho chủ sở hữu; Hai (02) khối pháo thu giữ của Trần Hữu Ph và Bùi Văn Ph đang được cơ quan Công an huyện K tạm giữ để xử lý theo quy định. Các vật chứng còn lại chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện K để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSKA ngày 10 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử đối với Bùi Văn V về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 191, Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều, 51, Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Bùi Văn V từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tù, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/7/2021).

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập bấp bênh, điều kiện kinh

tế còn khó khăn. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 04 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước mỗi khối (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Bùi Văn V có tổng khối lượng 5,14 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 5,06 Kg);

01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,3)cm, thu giữ của Bùi Văn V có khối lượng 1,36 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,28 Kg);

01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Cao Quang H có khối lượng 1,32 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,24 Kg);

Tịch thu sung công quỹ nhà nước vật chứng là công cụ thực hiện tội phạm là: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màn hình cảm ứng màu vàng, Imei1: 359498095320613/01; Imei2: 359498095320611/01, nửa dưới màn hình có nhiều vết rạn nứt, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn V.

- Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc Bùi Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Văn V tranh luận thừa nhận hành vi và tội phạm của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì nhận thức chưa đầy đủ về mặt pháp luật, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là lần đầu tiên bị cáo phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Căn cứ vào biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người liên quan trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ căn cứ để khẳng định Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết Nguyên đán năm 2021, nên Bùi Văn V truy cập vào mạng xã hội facebook và đặt mua pháo từ một người (không rõ nhân thân

lai lịch cụ thể) có tài khoản facebook có tên “Pháo lậu” để về sử dụng. Khoảng 23 giờ ngày 04/02/2021, sau khi thống nhất địa điểm nhận pháo, Bùi Văn V đi đến cổng nội đồng gần cây xăng xã G thuộc thôn Th, xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh mua 06 hộp pháo với giá 3.900.000 đồng và mang về cất dấu tại khu vực nhà bếp của mình. Đến trưa ngày 05/02/2021, V cho Bùi Văn Ph 01 hộp pháo, Ph đã bán hộp pháo này cho Cao Quang H với giá 1.200.000 đồng, H cất dấu hộp pháo vào cốp xe máy thì bị Tổ tuần tra công tác Công an xã G phát hiện thu giữ. Đến 18 giờ 40 phút cùng ngày, sau khi biết Ph bị triệu tập làm việc về hành vi tàng trữ pháo, nên Bùi Văn V tự nguyện mang 05 hộp pháo còn lại đến Công an xã G đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tổng 06 hộp pháo mà Bùi Văn V tàng trữ là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có tổng khối lượng là 7,82 Kilogam. Hành vi của Bùi Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Hành vi tàng trữ pháo của bị cáo Bùi Văn V là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh xem thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội. Nhưng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo sau khi nhận thức được hành vi phạm tội của mình nên đã ra đầu thú tại công an xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Nhân thân bị cáo trước khi phạm tội tốt, bị cáo V có nơi cư trú rõ ràng không có tiền án, tiền sự, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Bùi Văn V từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng như lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát là hoàn toàn phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập bấp bênh, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, Bùi Văn Ph khai nhận đã ba lần mua 03 khối pháo từ Bùi Văn V, tuy nhiên V khai nhận chỉ cho Ph 01 khối pháo để về sử dụng, quá trình điều tra không có căn cứ để chứng minh việc V đã bán 03 khối pháo cho Ph, do đó không đủ cơ sở để kết luận.

Đối với hành vi của người có tên tài khoản facebook “Pháo lậu” đã bán pháo cho Bùi Văn V, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ, mua bán hàng cấm của Bùi Văn Ph, Trần Hữu Ph, Cao Quang H không cấu thành tội phạm nên cơ quan CSĐT Công an huyện K đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note5, hàng Redmi màu đen, màn hình cảm ứng, Imei: 867255031374376, thu giữ của Trần Hữu Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37FW, màu trắng, màn hình cảm ứng, số Imei: 866978038818415, thu giữ của Bùi Văn Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu đen, Imei: 357966102097046, thu giữ của Cao Quang H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen, BKS: 38K1-867.07, thu giữ của Cao Quang H các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra công an huyện K đã trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

Các vật chứng 04 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước mỗi khối (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Bùi Văn V có tổng khối lượng 5,14 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 5,06 Kg); 01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,3)cm, thu giữ của Bùi Văn V có khối lượng 1,36 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,28 Kg); 01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Cao Quang H có khối lượng 1,32 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,24 Kg). Đây là loại hàng cấm Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành do đó cần phải tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màn hình cảm ứng màu vàng, Imei1: 359498095320613/01; Imei2: 359498095320611/01, nửa dưới màn hình có nhiều vết rạn nứt, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn V, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với các vật chứng: 01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, bên trong gồm các khối hình trụ tròn được liên kết với nhau đã bị bóc dỡ một số khối hình trụ, thu giữ của Bùi Văn Ph có khối lượng 1,16 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,08 Kg); 01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12)cm, thu giữ của Trần Hữu Ph có khối lượng 1,36 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,28 Kg). Đây là loại hàng cấm Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, tuy nhiên các vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của Bùi Văn V nên hiện cơ quan CSĐT Công an huyện K tạm giữ để xử lý theo thủ tục hành chính là có căn cứ.

[10]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Điểm c Khoản 1 Điều 191, Điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, các Điểm a, c Khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điểm a, Khoản 2, Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Tuyên bố: bị cáo Bùi Văn V phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”.

- Xử phạt Bùi Văn V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/7/2021).

Giao bị cáo Bùi Văn V cho UBND xã G, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước mỗi khối (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Bùi Văn V có tổng khối lượng 5,14 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 5,06 Kg); 01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,3)cm, thu giữ của Bùi Văn V có khối lượng 1,36 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,28 Kg); 01 khối hình hộp, bên ngoài được giấy bóng nhiều màu sắc, in hình chữ nước ngoài, kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5)cm, thu giữ của Cao Quang H có khối lượng 1,32 Kg (sau khi lấy 0,08 Kg làm mẫu giám định, còn lại 1,24 Kg).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màn hình cảm ứng màu vàng, Imei1: 359498095320613/01; Imei2: 359498095320611/01, nửa dưới màn hình có nhiều vết rạn nứt, đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Văn V.

- Buộc bị cáo Bùi Văn V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Bùi Văn V có mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Ph, anh Cao Quang H, anh Trần Hữu Ph vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo ;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện K (2 bản);
- Chi cục THA DS huyện K;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện K;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Quang Dũng